

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 4 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Pháp chế là đơn vị thuộc Bộ Tài chính, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính và tổ chức thực hiện công tác pháp chế của Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Về lập chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng, tham gia văn bản quy phạm pháp luật:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ lập đề nghị chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hàng năm và dài hạn; lập dự kiến chương trình xây dựng Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; lập dự kiến chương trình xây dựng Thông tư, Thông tư liên tịch do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo; tổ chức thực hiện và theo dõi, đôn đốc các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ triển

khai thực hiện chương trình xây dựng pháp luật sau khi được các cấp có thẩm quyền thông qua;

b) Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các đề án về cơ chế, chính sách tài chính, các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo phân công của Bộ;

c) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tham gia ý kiến đối với các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các đề án cơ chế, chính sách do các Bộ, ngành hoặc địa phương gửi đến xin ý kiến theo phân công của Bộ.

2. Về thẩm định văn bản quy phạm pháp luật:

a) Thẩm định, cấp ý kiến pháp lý cho các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị thuộc Bộ soạn thảo theo phân công của Bộ trước khi trình Bộ trưởng Bộ Tài chính hoặc trình cấp có thẩm quyền ký ban hành;

b) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ chuẩn bị hồ sơ về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để đề nghị tổ chức, cơ quan góp ý kiến, đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội và các Ủy ban của Quốc hội.

3. Về công tác rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính và hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; lập danh mục các văn bản còn hiệu lực, hết hiệu lực thi hành, bị bãi bỏ, huỷ bỏ hoặc thay thế bởi văn bản khác; danh mục văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới trình Bộ công bố theo quy định pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật;

4. Về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi, đánh giá thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra công tác theo dõi, đánh giá thi hành pháp luật và kiểm tra văn bản của các đơn vị thuộc Bộ theo quy định của Bộ Tài chính;

b) Thực hiện kiểm tra các văn bản do Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ ký ban hành;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính ban hành; thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành về những nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước do Bộ Tài chính quản lý;

d) Tổng hợp trình Bộ danh mục văn bản pháp luật để tổ chức việc theo dõi, đánh giá thi hành; kiểm tra thực hiện và tổ chức thực hiện danh mục được phê duyệt; chủ trì, phối hợp với các đơn vị thực hiện tổng kết thực tiễn thi hành các văn bản quy phạm pháp luật tài chính;

đ) Tổng hợp báo cáo kết quả theo dõi đánh giá thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kết quả kiểm tra thực hiện và kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

5. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

a) Làm đầu mối triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tài chính; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm sau khi được Bộ phê duyệt; tổng hợp trình Bộ báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định; giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính triển khai các hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tài chính;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ có liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục các văn bản quy phạm pháp luật về tài chính;

c) Thực hiện cung cấp thông tin pháp luật về tài chính cho các đối tượng có liên quan; biên soạn, xuất bản, phát hành các tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức và quản lý đội ngũ báo cáo viên pháp luật tài chính.

6. Về công tác bồi thường Nhà nước:

Là đầu mối tổng hợp, tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường của Nhà nước trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.

7. Về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổ chức việc tiếp nhận, tổng hợp kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến các quy định pháp luật để đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật thuộc

thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật;

b) Tham gia xây dựng, duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành tài chính liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để đăng tải trên trang thông tin điện tử chính thức của Bộ, trừ văn bản thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổ chức xây dựng chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi ngành tài chính, trình Bộ phê duyệt; tổ chức việc thực hiện chương trình sau khi đã được phê duyệt.

8. Về công tác pháp luật tài chính quốc tế và công tác tham mưu các vấn đề pháp lý khi tham gia tổ tụng liên quan đến pháp luật tài chính:

a) Tham gia với các đơn vị thuộc Bộ xây dựng dự kiến chương trình, kế hoạch; giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính các vấn đề pháp lý trong việc đàm phán, ký kết, gia nhập các điều ước quốc tế song phương, đa phương, các thỏa thuận quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật theo các điều ước quốc tế, thoả thuận quốc tế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; kiểm tra việc thực hiện các thoả thuận quốc tế do Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ ký; kiểm tra theo thẩm quyền các điều ước, thoả thuận quốc tế do Bộ, ngành địa phương ký có nội dung liên quan đến lĩnh vực tài chính; cấp ý kiến pháp lý đối với các trường hợp phát sinh theo yêu cầu thuộc nội dung xử lý của Bộ Tài chính;

c) Tham gia ý kiến về mặt pháp lý trong việc xử lý các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ có nội dung liên quan đến pháp luật quốc tế; tham mưu các vấn đề pháp lý khi giải quyết các tranh chấp quốc tế trong lĩnh vực tài chính; đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục hậu quả các tranh chấp quốc tế; cấp ý kiến pháp lý đối với các trường hợp phát sinh theo yêu cầu thuộc nội dung xử lý của Bộ;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính về pháp lý khi tham gia tố tụng đối với các vấn đề liên quan đến Bộ Tài chính; tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả vi phạm pháp luật.

9. Về công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Chính phủ; xây dựng và tổ

chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt;

b) Thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tài chính theo quy định;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tiếp nhận, xử lý kiến nghị phản ánh của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ theo quy định;

d) Tổng hợp kết quả công tác cải cách hành chính và thủ tục hành chính, trình Bộ báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

10. Về các nhiệm vụ khác:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, tham gia đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ công tác pháp chế đối với tổ chức pháp chế, bộ phận, người được giao làm công tác pháp chế tại các đơn vị thuộc Bộ; tổ chức pháp chế thuộc Tổng cục thuộc Bộ; Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; doanh nghiệp nhà nước mà Bộ là đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước tại doanh nghiệp;

b) Đề xuất và tổ chức thực hiện các nội dung hợp tác quốc tế về pháp luật theo phân công của Bộ;

c) Là đầu mối tổng hợp, tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước trong lĩnh vực tài chính;

d) Chủ trì phân công, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Cơ quan cảnh sát điều tra, Thanh tra Bộ Tài chính liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách tài chính;

đ) Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ theo dõi tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính;

e) Phối hợp với Vụ Thi đua khen thưởng và các đơn vị thuộc Bộ đề xuất với Bộ trưởng Bộ Tài chính khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác pháp chế;

g) Tổ chức nghiên cứu khoa học hoặc hợp tác nghiên cứu khoa học với các đơn vị trong và ngoài ngành tài chính theo kế hoạch và nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

h) Là đầu mối chủ trì xây dựng các chương trình kế hoạch để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia của Bộ Tài chính; tổ chức theo dõi đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc thực hiện các

giải pháp, chương trình kế hoạch của Bộ để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

11. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Vụ Pháp chế có Vụ trưởng và một số Phó Vụ trưởng.

Vụ trưởng Vụ Pháp chế chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính về toàn bộ hoạt động của Vụ; quản lý công chức, tài sản được giao theo quy định.

Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về nhiệm vụ được phân công.

Vụ Pháp chế có các phòng:

1. Phòng Tổng hợp;
2. Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật tài chính;
3. Phòng Pháp luật tài chính quốc tế;
4. Phòng Pháp chế ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm;
5. Phòng Pháp chế tài chính ngân sách;
6. Phòng Pháp chế thuế, phí, lệ phí.

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng do Vụ trưởng Vụ pháp chế quy định.

Vụ Pháp chế làm việc theo chế độ tổ chức phòng kết hợp với chế độ chuyên viên. Đối với những công việc thực hiện theo chế độ chuyên viên, Vụ trưởng Vụ Pháp chế có trách nhiệm tổ chức công việc, phân công nhiệm vụ cho công chức phù hợp với chức danh tiêu chuẩn, năng lực và chuyên môn được đào tạo để hoàn thành nhiệm vụ.

Biên chế của Vụ Pháp chế do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Vụ trưởng

1. Tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Vụ được quy định tại Điều 2 Quyết định này.


2. Tiếp nhận toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Ký các văn bản hướng dẫn, giải thích, trả lời vướng mắc thuộc lĩnh vực công tác của Vụ và các văn bản ký thừa lệnh, ủy quyền của Bộ trưởng theo quy chế làm việc của Bộ.

4. Yêu cầu các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ cung cấp tài liệu, số liệu theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

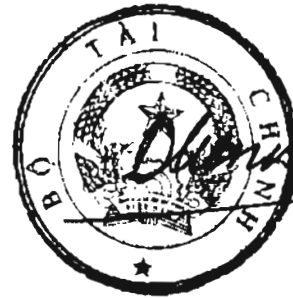
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 757/2009/QĐ-BTC ngày 15/4/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế.

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /: 

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Như Điều 5;
- VP Đảng ủy, Công đoàn;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (để biết);
- Lưu: VT, Vụ TCCB.(80)

BỘ TRƯỞNG



Đinh Tiến Dũng